

Số: /SGTVT-VT

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2021

V/v hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh

Kính Gửi:

- Sở Y tế;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị vận tải;
- Các bến xe khách, trạm dừng nghỉ, nơi xếp dỡ hàng hóa;
- Chốt kiểm tra y tế phòng chống dịch Covid-19.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Văn bản: số 6559/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; số 6561/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung quy định về lưu thông vận tải để phù hợp với tình hình mới trong công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; số 6562/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc đề xuất hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh; Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Văn bản số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

Các tỉnh, thành phố đã và đang công bố và cập nhật cấp độ dịch theo Quyết định 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn tạm thời chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

Để đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân và nhu cầu về vận tải hàng hóa, Sở Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh (gửi kèm Hướng dẫn tạm thời).

(Văn bản này thay thế Văn bản số 1623/SGTVT-VT ngày 13/10/2021 của Sở Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1777/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải)

Sở Giao thông vận tải đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (báo cáo);
- Tổng cục ĐBVN (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban chỉ đạo COVID-19 của tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLVT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hòa

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI

Về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Văn bản số /SGTVT-VT ngày tháng 10 năm 2021 của Sở GTVT Bình Định)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Văn bản: số 6559/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; số 6561/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung quy định về lưu thông vận tải để phù hợp với tình hình mới trong công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; số 6562/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc đề xuất hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh; Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Văn bản số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, Sở Giao thông vận tải (Sở GTVT) ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khôi phục lại hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp với công tác phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của người dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 128/NQ-CP, hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT.

- Bảo đảm tính chủ động, thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch

COVID-19; thực hiện kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp, đảm bảo không ùn tắc tại các chốt kiểm soát dịch COVID-19.

II. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Phân loại, phạm vi đánh giá cấp độ dịch

1.1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh;
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng;
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam;
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

1.2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch: Quy mô cấp xã (có thể dưới cấp xã).

UBND tỉnh công bố, cập nhật cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh, Sở Giao thông vận tải sẽ công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở (<https://sgtvt.binhdinhh.gov.vn/> tại mục Thông báo).

2. Hành khách tham gia giao thông phải đáp ứng các yêu cầu sau:

2.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

2.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

2.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...;

b) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

2.4. Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3. Trường hợp Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế ban hành quy định mới về phòng, chống dịch COVID-19 đối các với đối tượng áp dụng tại Hướng dẫn tạm thời này thì thực hiện theo quy định mới.

III. VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô

a) Xây dựng và triển khai phương án tổ chức vận tải bảo đảm tuân thủ quy định

về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và quy định về phòng, chống dịch COVID-19; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do các địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này;

b) Bố trí lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và chỉ dừng, đỗ dọc đường (ăn uống, vệ sinh) và đón, trả khách tại các địa điểm theo quy định;

đ) Trường hợp có hành khách đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: lập danh sách hành khách đi xe theo Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn tạm thời này; giao cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe hướng dẫn hành khách tự kê khai (bao gồm cả việc cập nhật bổ sung hành khách đi xe trên hành trình); sao gửi danh sách hành khách đi xe về Sở Giao thông vận tải Bình Định (qua địa chỉ email phongqlvtbinhdinh@gmail.com) và gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh liên quan (gửi 01 lần nếu không có sự thay đổi người trên xe); lưu trữ bản chính danh sách người đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền; bảo mật thông tin hành khách theo quy định của pháp luật.

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm

ghi trong Giấy vận tải, hợp đồng vận chuyển hàng hóa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

3. Đơn vị hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô, vận chuyển công nhân, chuyên gia

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải (đảm bảo chỉ vận chuyển hàng hóa, người của đơn vị mình), nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Trường hợp có người đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: lập danh sách người đi xe theo Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn tạm thời này; sao gửi danh sách người đi xe gửi về Sở Giao thông vận tải Bình Định qua địa chỉ email phongqlvtbinhdinh@gmail.com và gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh liên quan (gửi 01 lần nếu không có sự thay đổi người trên xe); lưu trữ bản chính danh sách người đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

đ) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình, đón trả người và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm theo quy định;

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

4. Yêu cầu đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe

4.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

- a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;
- b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

4.3. Trước, trong và sau chuyến đi, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

4.4. Trường hợp chuyến đi có hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp với từng loại hình phương tiện giao thông công cộng; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

4.6. Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện... Chú ý đối với xe taxi và các phương tiện tương tự, lái xe, người phục vụ trên xe phải lau chùi tay nắm cửa, ghế ngồi của xe sau mỗi lần hành khách lên, xuống xe bằng dung dịch sát khuẩn nhanh.

5. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera trên xe theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải được vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

6. Bến xe, trạm dừng nghỉ

a) Xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ (đối với bến xe), nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

k) Bến xe khách chủ trì, phối hợp với đơn vị vận tải để tổng hợp, cung cấp thông tin và danh sách hành khách đến chính quyền địa phương, chốt kiểm soát dịch (nếu có) để quản lý, giám sát hành khách thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo đúng quy định.

7. Nơi xếp dỡ hàng hóa

a) Xây dựng và triển khai phương án xếp dỡ hàng hóa bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Trường hợp nơi xếp dỡ hàng hóa trên địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh;

d) Trong trường hợp phát hiện lái xe, người đi theo xe, người làm việc tại nơi xếp dỡ hàng hóa có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

đ) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

e) Yêu cầu lái xe, người đi theo xe thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

g) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

8. Người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ, nơi xếp dỡ hàng hóa

8.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

8.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

8.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

8.4. Thường xuyên nhắc nhở lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

9. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

9.1. Vận tải hành khách bằng xe ô tô:

a. Hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh (bao gồm tuyến cố định, xe buýt, xe điện, xe taxi, xe hợp đồng, xe du lịch)

- Tại địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cấp độ 1, cấp độ 2:

+ Đối với xe khách tuyến cố định, xe buýt: Thực hiện không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng).

+ Đối với xe taxi, xe điện, xe hợp đồng, xe du lịch: Thực hiện đảm bảo không vượt quá 50% tổng số phương tiện của đơn vị.

- Tại địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cấp độ 3:

+ Đối với xe khách tuyến cố định, xe buýt: Thực hiện không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm).

+ Đối với xe taxi, xe điện, xe hợp đồng, xe du lịch: Thực hiện đảm bảo không vượt quá 50% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ ngồi trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm).

- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

b. Hoạt động vận tải hành khách liên tỉnh (bao gồm tuyến cố định, xe buýt, xe taxi, xe hợp đồng, xe du lịch) đi và đến Bình Định:

- Tiếp tục duy trì hoạt động các tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh thí điểm với tần suất (số chuyến) hoạt động đã được Sở Giao thông vận tải Bình Định và các Sở Giao thông vận tải liên quan thống nhất.

- Đối với các địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cấp độ 1 và cấp độ 2: hoạt động không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng).

- Đối với các địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cấp độ 3: Sở GTVT Bình Định sẽ thỏa thuận với Sở GTVT tỉnh liên quan để thống nhất về tần suất (số chuyến) hoạt động đảm bảo tối đa không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

c. Đối với các địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cấp độ 4:

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, gồm: vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh, nội tỉnh, xe buýt, hợp đồng, du lịch (trừ xe công nghệ dưới 9 chỗ sử dụng hợp đồng điện tử), vận chuyển học sinh, sinh viên;

- Đối với xe taxi, xe công nghệ dưới 9 chỗ (xe hợp đồng, xe du lịch sử dụng hợp đồng điện tử) có vách ngăn với khách, thanh toán điện tử được phép hoạt động không vượt quá 20% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Lái xe phải được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh và đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III; hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này;

- Trường hợp phương tiện vận tải hành khách có hành trình bắt buộc phải đi qua địa bàn có dịch ở cấp 4 thì không được dừng, đỗ.

9.2. Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô: tổ chức hoạt động bình thường ở các

cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III Hướng dẫn tạm thời này.

9.3. Vận tải nội bộ bằng xe ô tô

a) Vận tải hàng hóa nội bộ: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III Hướng dẫn tạm thời này.

b) Vận tải chở người nội bộ, vận chuyển công nhân, chuyên gia

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2: tổ chức hoạt động bình thường;

Lái xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3: được phép hoạt động nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau:

+ Thực hiện tối đa 50% tổng số phương tiện của đơn vị; phương tiện phải thực hiện vận chuyển không quá 50% sức chứa phương tiện (theo Giấy chứng nhận kiểm định của phương tiện) và không quá 20 người/chuyến xe, xe từ 05 chỗ ngồi trở xuống chỉ được phép chở tối đa không quá 03 người (gồm cả lái xe), xe đến dưới 09 chỗ ngồi chỉ được phép chở tối đa không quá 04 người (gồm cả lái xe); có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

+ Lái xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III và người đi trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4: được phép hoạt động nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau:

+ Thực hiện tối đa 50% tổng số phương tiện của đơn vị; phương tiện phải thực hiện vận chuyển không quá 50% sức chứa phương tiện (theo Giấy chứng nhận kiểm định của phương tiện) và không quá 20 người/chuyến xe, xe từ 05 chỗ ngồi trở xuống chỉ được phép chở tối đa không quá 03 người (gồm cả lái xe), xe đến dưới 09 chỗ ngồi chỉ được phép chở tối đa không quá 04 người (gồm cả lái xe); có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

+ Lái xe phải được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh và đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục III và người đi trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này;

- Đối với vận tải chở người nội bộ đi ra khỏi tỉnh Bình Định đến địa bàn của tỉnh, thành phố khác có dịch ở cấp 3, cấp 4: Ngoài việc thực hiện theo Hướng dẫn tạm thời của Sở Giao thông vận tải Bình Định, phải thực hiện theo hướng dẫn của Sở GTVT điểm đến và có giãn cách chỗ trên phương tiện.

IV. VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hành khách

a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử lý khi có

trường hợp mắc COVID-19 theo quy định; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do các địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này;

b) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc;

c) Chuẩn bị phương tiện đảm bảo các yêu cầu về an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường theo quy định;

d) Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên tàu theo quy định của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt của phương tiện (khu vực hành khách, ghế ngồi, khu vực vệ sinh) hàng ngày và ngay sau khi kết thúc chuyến đi, trong quá trình di chuyển cần khử khuẩn thường xuyên tùy tình hình thực tế;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hàng hóa

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí thuyền viên đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục IV Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu thuyền viên chạy đúng hành trình đã được cấp phép của cơ quan Cảng vụ và xếp dỡ hàng hóa tại cảng, bến thủy nội địa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp với y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

3. Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện

3.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

3.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với thuyền viên và nhân viên phục vụ trên phương tiện một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3.3. Trước, trong và sau chuyến đi, thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

3.4. Vệ sinh, khử khuẩn hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều của phương tiện như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện, khu vực vệ sinh...

3.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

4. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

5. Cảng, bến thủy nội địa

a) Xây dựng phương án, kế hoạch đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa ra vào cảng, bến bảo đảm an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các

quy định về phòng chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ và nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế và địa phương;

đ) Trong trường hợp phát hiện thuyền viên, hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

k) Bến thủy nội địa chủ trì, phối hợp với đơn vị vận tải để tổng hợp, cung cấp thông tin và danh sách hành khách đến chính quyền địa phương, chốt kiểm soát dịch (nếu có) để quản lý, giám sát hành khách thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo đúng quy định.

6. Người làm việc tại cảng, bến

6.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

6.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

6.4. Thường xuyên nhắc nhở Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

7. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

7.1. Vận tải hành khách bằng phương tiện thủy

a) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Tổ chức hoạt động vận tải hành khách với tần suất bình thường;
- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục IV và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

b) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với tuyến vận tải hành khách nội tỉnh: Thực hiện 50% số người được phép chờ trên phương tiện;
- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục IV và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục II Hướng dẫn tạm thời này.

c) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4: dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng đường thủy.

7.2. Vận tải hàng hóa bằng đường thủy: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục IV Hướng dẫn tạm thời này.

V. KẾT NỐI VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH ĐẾN, ĐI TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG, GA ĐƯỜNG SẮT THUỘC ĐỊA BÀN CÓ DỊCH Ở CẤP 4

1. Đơn vị quản lý cảng hàng không, ga đường sắt

a) Bố trí vị trí, khu vực trong cảng hàng không, ga đường sắt cho phương tiện vận tải đường bộ đón, trả khách; hướng dẫn phương tiện vận tải đường bộ ra, vào cảng hàng không, ga đường sắt theo đúng vị trí, khu vực đã quy định;

b) Quy định khu vực cho khách chờ để đi lên tàu; hướng dẫn, giám sát hành khách trong việc tuân thủ công tác phòng, chống dịch tại cảng hàng không, ga đường sắt;

c) Phối hợp với Sở GTVT Bình Định để tổ chức việc đưa, đón hành khách thông qua cảng hàng không, ga đường sắt.

d) Các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 đối với hành khách trên các chuyến bay thông qua Cảng Hàng không Phù Cát đến Bình Định: Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6377/UBND-KT ngày 10/10/2021 về việc triển khai áp dụng một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với hành khách trên các chuyến bay thông qua Cảng Hàng không Phù Cát. Trường hợp UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo mới thì thực hiện theo quy định mới.

e) Các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 đối với hành khách đi tàu hỏa thông qua Ga Diêu Trì: Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6542/UBND-KT ngày 12/10/2021 về việc triển khai áp dụng một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với hành khách trên các chuyến bay thông qua Cảng Hàng không Phù Cát

2. Đơn vị vận tải kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, lái xe:

a) Vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt theo nguyên tắc “một cung đường hai điểm đến”; không được phép dừng đỗ trên hành trình (trừ trường hợp khẩn cấp);

b) Chấp hành hướng dẫn của Sở GTVT, đơn vị quản lý cảng hàng không, ga đường sắt khi vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt.

3. Hành khách chấp hành nghiêm hướng dẫn của cảng hàng không, ga đường sắt trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các quy định về công tác phòng chống dịch Covid-19 tại Hướng dẫn tạm thời này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Quản lý vận tải:

- Tham mưu Sở GTVT văn bản thỏa thuận, thống nhất với Sở GTVT các tỉnh, thành phố tại các địa phương có tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đến tỉnh Bình Định về tần suất (số chuyến) hoạt động đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2, cấp 3.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Hướng dẫn tạm thời này; tham mưu Lãnh đạo Sở GTVT để chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh.

2. Giao Thanh tra Sở:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định trong hoạt động kinh doanh vận tải của các đơn vị; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với lực lượng chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị vận tải, chủ phương tiện, bến xe, cảng, bến thủy nội địa và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định; xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định pháp luật.

3. Đề nghị Sở Y tế, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai thực hiện các nội dung theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6559/UBND-KT ngày 18/10/2021 về việc tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung tại Hướng dẫn tạm thời này.

4. Đề nghị Sở GTVT các tỉnh, thành phố và Sở GTVT - XD Lào Cai:

- Phối hợp với Sở GTVT Bình Định quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Sở GTVT các tỉnh, thành phố tại các địa phương có tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đến tỉnh Bình Định phối hợp với Sở GTVT Bình Định để thỏa thuận, thống nhất về tần suất (số chuyến) hoạt động đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2, cấp 3.

5. Đơn vị vận tải, bến xe, bến thủy nội địa, trạm dừng nghỉ

- Thực hiện đầy đủ các nội dung đã được quy định tại Hướng dẫn tạm thời này và các văn bản liên quan về công tác phòng, chống dịch.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc vi phạm các quy định về phòng, chống dịch làm lây lan dịch bệnh.

Trên đây là Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải (qua Phòng Quản lý vận tải) để tổng hợp xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Giao thông vận tải báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HÀNH KHÁCH/NGƯỜI ĐI XE¹

(Kèm theo Văn bản số /SGTVT-VT ngày tháng 10 năm 2021 của Sở GTVT Bình Định)

TT	Họ và tên	Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân	Số điện thoại	Địa chỉ nơi đi ²	Địa chỉ nơi đến ³	Ký/ghi rõ họ tên
1						
2						
3						
...						

¹ Danh sách hành khách (người đối với vận tải nội bộ) đi trên xe được sử dụng cho từng lượt chuyến.

^{2,3} Ghi rõ địa chỉ số nhà, đường/tổ dân phố, xã/phường, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố.